TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*Hồng Bàng, ngày 30 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Chung

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2020/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị NTT; địa chỉ ĐKHKTT: Số 15A/17 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 88 D, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 30-11-2019 và Bản tự khai của đương sự ngày 27-12-2019, chị NTT trình bày:

Chị NTT và anh E đăng ký kết hôn với nhau tại Uỷ ban nhân dân phường F, quận G, thành phố Hải Phòng vào ngày 09/9/2009. Trong quá trình chung sống, hai bên hạnh phúc được một thời gian ngắn, sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và không hợp nhau về tính cách. Khoảng tháng 3-2014, anh E bỏ nhà đi. Khi đi, anh E không nói cho gia đình biết anh đi đâu, làm gì, ở đâu và đến nay không trở về. Chị NTT và gia đình đã hỏi han, tìm kiếm nhiều nơi nhưng không ai biết tin tức gì về anh E; anh E cũng không liên lạc hay thông tin cho người thân, nên đến nay không ai biết anh E

ở đâu, làm gì. Vì vậy, chị NTT đề nghị Tòa án tuyên bố anh E mất tích. Ngoài ra, chị NTT không có bất cứ yêu cầu nào khác.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý việc dân sự theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị NTT, tuyên bố anh E mất tích. Căn cứ vào khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị NTT phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh E có ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng tại: Số 15A/17 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; là chồng của chị NTT. Từ khoảng tháng 3-2014, anh E bỏ nhà đi, không nói cho gia đình biết anh đi đâu, làm gì, ở đâu và đến nay không trở về. Chị NTT và gia đình đã hỏi han nhiều nơi, đồng thời áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng đến nay, vẫn không có tin tức xác thực về việc anh E còn sống hay đã chết. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị NTT, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã ban hành quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh E và công bố thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao, Cổng thông tin điện tử của thành phố Hải Phòng, trên Báo Nhân Dân và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam theo quy định. Đến nay, đã 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, vẫn không có tin tức gì về anh E và anh E cũng không liên lạc, thông tin gì cho gia đình, người thân. Bởi vậy, việc chị NTT yêu cầu Tòa án tuyên bố anh E mất tích là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] Về quyết định áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Do chị NTT không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của anh E nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị NTT phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của chị NTT

Tuyên bố: Anh E, sinh năm 1985; ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Số 15A/17 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị NTT phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải việc dân sự sơ thẩm chị NTT đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009775 ngày 26/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị NTT đã nộp đủ lệ phí giải việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Người yêu cầu;
- UBND phường B;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hữu Chung